

HO CHI MINH CITY PEOPLE'S COMMITTEE
NAM SAI GON POLYTECHNIC COLLEGE



COURSEBOOK

SUBJECT/ MODULE: PHONOLOGY AND PHONETICS

MAJOR IN: ENGLISH

PROFICIENCY: ASSOCIATE DEGREE

*Issued under decision no: 409 /QĐ- NSG on 2nd November, 2021 from the Headmaster of
Nam Sai Gon Polytechnic College*

Hồ Chí Minh CITY, year 2021

--

STATEMENT OF AUTHORSHIP

This coursebook is applied in educational activities within the school itself, so the sources of information can be originally used or partially extracted for the training and reference purposes.

Any other misleading purposes or uses for any unfair business ones are strictly prohibited.

INTRODUCTION

This course book came out as a need of providing an official document of Phonology and Phonetics for students of English Major to study in the second year.

This course book written for intermediate students consists of 47 units divided into 3 contents including vowels, diphthongs and consonants. Each unit has exercises for students to practise and the contents have been carefully selected from course books and reference sources on the Internet and arranged for students to be able to access easily and comprehensibly. Furthermore, the phonetics symbols are the International Phonetic Alphabet, so it is convenient for students to check the pronunciation of the new words in the dictionary after mastering them.

A warm thank you to authors with useful references for us to study and select to edit this course book.

A special thank to Ms Duong Thao Nguyen, who gave me the great support for the process of the compilation.

Ho Chi Minh City, August 31st 2021

Compilation participants

1. Editor: M.A Bùi Thị Lệ Thoa

2. Participant: M.A Dương Thảo Nguyên

TABLE OF CONTENTS

1.Statement of authorship	PAGE
2.Introduction	2
3.Chương trình chi tiết môn học	3
4. Unit 1 Long vowel /i:/	6
5. Unit 2 Short vowel /i/	6
6. Unit 3 Short vowel /e/	8
7. Unit 4 Short vowel /æ/	10
8. Unit 5 Short vowel /ʌ/	11
9. Unit 6 Long vowel /ɑ:/	12
10. Unit 7 Short vowel /ɒ/	13
11. Unit 8 long vowel /ɔ:/	14
12. Unit 9 Short Vowel /ʊ/	16
13. Unit 10 Long vowel /u:/	18
14. Unit 11 Long vowel /ɜ:/	19
15. Unit 12 Short vowel /ə/	20
16. Unit 13 Diphthong /eɪ/	21
17. Unit 14 Diphthong /aɪ/	23
18. Unit 15 Diphthong /ɔɪ/	26
19. Unit 16 Diphthong /aʊ/	27
20. Unit 17 Diphthong /əʊ/	28
21. Unit 18 Diphthong /ɪə/	30
22. Unit 19 Diphthong /eə/	31
23. Unit 20 Diphthong /ʊə/	33
24. Unit 21 Consonant /p/	34
25. Unit 22 Consonant /b/	35
26. Unit 23 Consonant /t/	37
27. Unit 24 Consonant /d/	38
28. Unit 25 Consonant /k/	39
29. Unit 26 Consonant /g/	40
30. Unit 27 Consonant /s/	42
31. Unit 28 Consonant /z/	43
32. Unit 29 Consonant /ʃ/	44
33. Unit 30 Consonant /ʒ/	45
34. Unit 31 Consonant /tʃ/	47
35. Unit 32 Consonant /dʒ/	49

36.Unit 33 Consonant /f/	50
37.Unit 34 Consonant /v/	52
38.Unit 35 Consonant /w/	53
39.Unit 36 Consonant /j/	55
40.Unit 37 Consonant /h/	56
41.Unit 38 Consonant /θ/	58
42.Unit 39 Consonant /ð/	59
43.Unit 40 Consonant /m/	61
44.Unit 41 Consonant /n/	62
45.Unit 42 Consonant /ŋ/	63
46.Unit 43 Consonant /l/	65
47.Unit 44 Consonant /r/	66
48.References	67
	69

Tên môn học: NGŨ ÂM- ÂM VỊ HỌC (PHONOLOGY AND PHONETICS)

Mã số môn học: MH27

Thời gian môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 8 giờ, Thực hành, thí nghiệm, bài tập, thảo luận: 20 giờ, Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Đây là môn học bắt buộc của học kỳ II trong chương trình học chuyên ngữ. Môn học có 30 giờ gồm 50 đơn vị bài học.

- Tính chất:

Môn học này gồm 50 đơn vị bài học, mỗi bài giới thiệu một âm tiếng anh khác nhau cũng như các yếu tố khác để phát âm (ví dụ như trọng âm, ngữ điệu) vốn cũng có vai trò quan trọng để giao tiếp tiếng anh thành công.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC: (Kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm)

1. Về kiến thức:

- + Nhận biết các ký hiệu phiên âm quốc tế và sự tương phản hai âm trong các từ.
- + Phân biệt âm, ngữ điệu và trọng âm
- + Phân biệt nguyên âm ngắn, nguyên âm dài, nhị trùng âm...

2. Về kỹ năng:

- + Biết kiểm tra cách phát âm của các từ mới trong từ điển nhất là từ điển Cambridge Advanced Learner's Dictionary.
- + Thực hành đối chiếu sự tương phản của 2 âm trong các từ.
- + Phân biệt các âm và cách phát âm đặc biệt khác

3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Tích cực chủ động trong làm việc nhóm

Content of the course/module:

Unit 1 Long vowel /i:/

Read aloud the following dialogue

A: Do you like your tea sweet?

B: Yes. Three sugars, please!

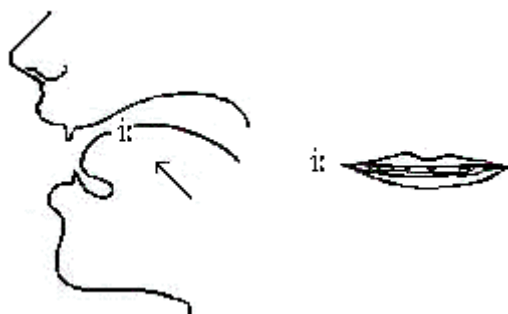
I. TARGET SOUND /i:/

i:/ is a long vowel sound.

Make your mouth wide, like a smile /i:/

Your tongue touches the sides of your teeth /i:/.

It's pronounced /i:/.../i:/



II. SPELLING

1. 'e' is pronounced /i:/ when it stands in front of consonants ended by "e" and in words such as 'be,he,she,me.."

E.g science /si:n/; complete /kəm'pli:t/

2. "ea" is often pronounced /i:/ when that word is ended by 'ea' or "ea+a consonant"

E.g : tea /ti:/; meal /mi:l/

3. 'ee' is often pronounced /i:/

E.g : three /θri:/ , see /si:/

Notes: When 'ee' stands in front of 'r' which is the end of a word, it is pronounced / iə / instead of /i:/. E.g: beer, cheer..

4. 'ei' is pronounced /i:/ in some cases: receive/rɪ'si:v/; ceiling /'si:lɪŋ/

Notes: In some cases. 'ei' is also pronounced /ei/, /ai/, /eə/ or /e/

eight	/eɪt/
height	/haɪt/
heir	/eə/
heifer	/'heɪfə/

5. 'ey' can be pronounced /i:/in some cases such as key /ki:/ . However, it can be pronounced /ei/ or /i/ in other cases: prey /preɪ/, obey /o'beɪ/, money /'mʌni/

6. 'ie' is pronounced /i:/ when it is the vowel in a word.

grief	/gri:f/
chief	/tʃi:f/

Exception: friend /frend/ , science /'saɪəns/

III. EXERCISES

1. Write the transcribed words on the left with ordinary letters.

0	scene	/si:n/	16		/i:st/
1		/si:d/	17		/mi:l/
2		/sɪ'si:d/	18		/'i:zɪ/
3		/'benzi:n/	19		/tʃi:p/
4		/'kerəsi:n/	20		/mi:t/
5		/vjetnə'mi:z/	21		/dri:m/
6		/fri:/	22		/hi:t/
7		/hi:l/	23		/ni:t/
8		/skri:n/	24		/bri:ð/

9		/tʃi:z/	25		/ˈkri:tʃə/
10		/əˈgri:/	26		/rɪˈsi:t/
11		/gærənˈti:/	27		/si:z/
12		/biˈli:v/	28		/dɪˈsi:v/
13		/biˈli:f/	29		/ˈsi:njə/
14		/rɪˈli:v/	30		/ˈgri:vəns/
15		/rɪˈli:f/	31		/ˈgri:vəs/

2. Write the transcribed sentences on the right with ordinary letters.

1. /ˈpi:tərz in ðə ti:m/ :
2. /kæn ju si: ðə si:/
3. /ə pi:s əv ˈpi:tsə pli:z/
4. /ʃi: rɪˈsi:vt hær ti:tʃɪŋ drɪˈgri:/
5. /ðer ə ˈəʊnli θri:ˈpi:pl ɪn ðə mjuˈzi:əm/

Unit 2 Short vowel /ɪ/

Read aloud the following dialogue

A: What about this fish? Can I eat it?

B: Yes, eat it.

I. TARGET SOUND /ɪ/

/ɪ/ is a short vowel sound.

Make your mouth a bit less wide than for /i:/.

Your tongue is a bit further back in your mouth than for /i:/.

It's pronounced /ɪ/.../ɪ/



II. SPELLING

1. 'a' is pronounced /ɪ/ in two-syllable words with the ending "age"

E.g: village /ˈvɪlɪdʒ/; cottage /ˈkɒtɪdʒ/

2. 'e' is pronounced /ɪ/ in the words begun with 'be', 'de' and 're'

E.g: begin /bɪˈɡɪn/, become /bɪˈkʌm/,

3. 'i' is pronounced /ɪ/ in one-syllable words ended by one or two consonants.

E.g: win /wɪn/ , miss /mɪs/

4. 'ui' is pronounced /ɪ/

E.g: guitar /ɡɪˈtɑ:r/, build /bɪld/

III. EXERCISES

1. Write the transcribed words on the left with ordinary letters.

0	courage	/ˈkʌrɪdʒ/	12		/gɪlt/
1		/ˈdæmɪdʒ/	13		/ˈɡni/
2		/ˈlʌɡɪdʒ/	14		/grɪˈtɑːr/
3		/ˈmesɪdʒ/	15		/kwɪlt/
4		/ˈvɒnɪdʒ/	16		/kwɪkˈsɒtɪk/
5		/ˈpæsɪdʒ/	17		/ɪˈkwɪvələnt/
6		/ʃɪp/	18		/kəˈləʊkwɪə
7		/bɪt/	19		/dɪm/
8		/sɪt/	20		/ɡrɪn/
9		/kɪt/	21		/hɪm/
10		/dɪn/	22		/twɪn/
11		/ˈʃɔːtɪdʒ/	23		/ˈbæɡɪdʒ/

2. Write the transcribed sentences on the right with ordinary letters.

1. /mɪs smɪθ ɪz θɪn/:
2. /dʒɪm ɪz ɪn ðə ˈpɪktʃər/
3. /brɪŋ ˈtʃɪkɪn fər ˈdɪnər/
4. /ˈlɪsn tə ðɪs rɪˈdɪkjələs lɪst/
5. /ðə ˈprɪti ˈwɪmm ər ˈbɪzi ɪn ðə ɡɪm/

Unit 3 Short vowel /e/

Read aloud the following dialogue

A: Is this milk fresh?

B: Yes, every thing in this fridge is fresh.

I. TARGET SOUND /e/

/e/ is a short and relaxed sound.

Open your mouth wide.

It's pronounced /e/.../e/.

II. SPELLING

1. 'a' is pronounced /e/

E.g: many /meni/, anyone /'eniwʌn/

2. 'e' is pronounced /e/ in one-syllable words ended by one or more than one consonants (except 'r') or in words whose stress is on the syllable containing it.

E.g : bed /bed/; send /send/, eleven /i'levən/

III. EXERCISES

1. Write the transcribed words on the left with ordinary letters.

0	hen	/hen/	12		/det/	24		/'hevɪ/
1		/men/	13		/ðem/	25		/breθ/
2		/ten/	14		/met/	26		/leðə/
3		/hed/	15		/'meɜə/	27		/'brekfəst/
4		/pen/	16		/'pleɜə/	28		/'stedɪ/
5		/ben/	17		/bel/	29		/'pedəl/
6		/peg/	18		/tel/	30		/fel/
7		/bel/	19		/pen/	31		/i'levən/
8		/tʃek/	20		/sent/	32		/ɪsk'tend/
9		/hel/	21		/stretʃ/	33		/'sensɪtɪv/
10		/dʒel/	22		/'membə/	34		/nəʊ'vembə/
11		/ded/	23		/'tendə/	35		/'dʒeləs/

2. Write the transcribed sentences on the right with ordinary letters.

1. /send hɪz frend ə 'letər/ :
2. /lets rent ə tent/ :
3. /ben nevər gets ʌp'set/ :
4. /fred sed ɪt ə'gen ən ə'gen/ :
5. /peg slept frəm sɪks ʌn'tɪl ten ən ðen left/ :

Unit 4 Short vowel /æ/

Read aloud the following dialogue

A: Let's have a chat about that cat.

B: My cat?

A Yes, it is a bit fat.

I. TARGET SOUND /æ/

/æ/ is a short sound.
Open your mouth wide.
It's pronounced /æ/...../æ/.

II. SPELLING

'a' is pronounced /æ/ in the following cases:

1. In one-syllable word ended by one or more than consonants.

E.g: hat /hæt/, slang /slæŋ/..

2. In the syllable which gets the stress and it is followed by 2 consonants

E.g: candle /'kændl/, captain /'kæptɪn/

Notes: There are some words which the American pronounce /ɑ:/, but the British pronounce /æ/

E.g:

Examples	British English	American English
ask	/ɑ:sk/	/æsk/
can't	/kɑ:nt/	/kænt/
commander	/kə'mɑ:ndə/	/kə'mændə/

III. EXERCISES

1. Write the transcribed words on the left with ordinary letters.

0	hat	/hæt/	10		/bæp'taɪz/
1		/sæd/	11		/'lætə(r)/
2		/fæt/	12		/'mælit/
3		/bæŋk/	13		/'nærəʊ/
4		/mæp/	14		/'mænə(r)/
5		/fæn/	15		/'kælkjələt/
6		/slæŋ/	16		/ʌn'hæpi/
7		/tæn/	17		/θæŋks/
8		/ræŋk/	18		/θætʃ/

9		/dæm/	19		/'kæzəm/
---	--	-------	----	--	----------

2. . *Write the transcribed sentences on the right with ordinary letters.*

1. /pæk ðə bægz/ :
2. /pæts kæt ɪz fæt/
3. /hæv ə snæk, dʒæk/
4. /sæd ɪz ðɪ 'ɒpəzɪt əv 'hæpi/
5. /ðer ɪz ə mæn wɪð blæk pænts/

Unit 5 Short vowel /ʌ/

Read aloud the following dialogue

A: I'm hungry. How much money is in the hat?

B: Nothing.

C: Nothing? I'm hungry, too.

D: Shut up! Everybody's hungry.

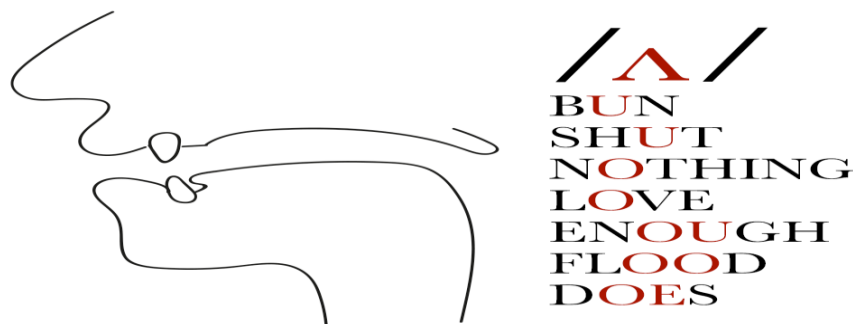
I. TARGET SOUND /ʌ/

/ʌ/ is a short, relaxed vowel sound.

Open your mouth wide.

Your tongue should rest in the middle of your mouth.

It's pronounced /ʌ.../ʌ/



II. SPELLING

1. 'o' is pronounced /ʌ/ in one-syllable words, and in stressed syllables in multiple-syllable words.

E.g: some /sʌm/, come /kʌm/, mother /'mʌðə/, company /'kʌmpəni/

2. 'u' is pronounced /ʌ/ in the words ended by "u+ consonant"

E.g. but /bʌt/, cup /cʌp/, smug /smʌg/

3. In prefixes "un, um,

E.g: uneasy /ʌn'i:zi/, umbrella /ʌm'brelə/

4. 'oo' is pronounced /ʌ/

E.g: blood /blʌd/, flood /flʌd/

5. 'ou' is pronounced /ʌ/ in one-syllable or two-syllable words.

E.g: country /'kʌntri/, couple /'kʌpl/..

III. EXERCISES

1. *Write the transcribed words on the left with ordinary letters.*

2. . **Write the transcribed sentences on the right with ordinary letters.**

1. /ðə dʌst ɪz 'ʌndər ðə rʌg/
2. /hɪz mʌtʃ tu: jʌŋ/
3. /jɔ:r ɪn lʌv wɪð maɪ 'kʌzn/
4. /aɪd lʌv tə kʌm ɒn 'sʌndeɪ ɪf ɪts 'sʌni/
5. /ðə mʌðər wʌn sʌm ʌv ðə 'mʌni bʌt nɒt ɪ 'nʌf/

Unit 6 Long vowel /ɑ:/

Read aloud the following dialogue

A: Marvellous cars, aren't they?

B: Wonderful, fantastic, so fast.

I. TARGET SOUND /ɑ:/

/ɑ:/ is a long vowel sound.

- Open your mouth wide.
- Your tongue should rest in the bottom of your mouth.
- It's pronounced /ɑ:/.../ɑ:/

II. SPELLING

1. 'a' is often pronounced /ɑ:/ in some cases

E.g: bar /bɑ:/, father /'fɑ:ðə/

2. "ua" and "au" can also be pronounced /ɑ:/

E.g: guard /gɑ:d/, laugh /lɑ:f/

III. EXERCISES

1. **Write the transcribed words on the left with ordinary letters.**

0	car	/bɑ:/	12		/stɑ:t/
1		/gɑ:d/	13		/hɑ:d/
2		/hɑ:t/	14		/kɑ:p/
3		/'fɑ:ðə/	15		/sma:t/
4		/stɑ:t/	16		/hɑ:t/
5		/hɑ:d/	17		/'hɑ:kən/
6		/kɑ:p/	18		/lɑ:f/

7		/kɑ:t/	19		/dra:ft/
8		/bɑ:n/	20		/ɑ:nt/
9		/mɑ:tʃ/	21		/'lɔ:rəl/
10		/'mɑ:vələs/	22		/'hɑ:kən/
11		/sma:t/	23		/la:f/

2. . Write the transcribed sentences on the right with ordinary letters.

1. /Its ə fɑ:rm kɑ:rt/

.....

2. /aɪ pɑ:rk ðə kɑ:r/

.....

3. /ɑ:r ðə stɑ:rz frəm mɑ:rz/

4. /hi cɑ:rvd ə lɑ:rdʒ hɑ:rt ɪn ðə bɑ:rk/

5. /ðə hɑ:rd pɑ:rt ɪz tə stɑ:rt ðə cɑ:r/

Unit 7 Short vowel /ɒ/

Read aloud the following dialogue

A: What's wrong?

B: I've got a really bad backache.

A: I'm sorry to hear that.

I. TARGET SOUND /ɒ/

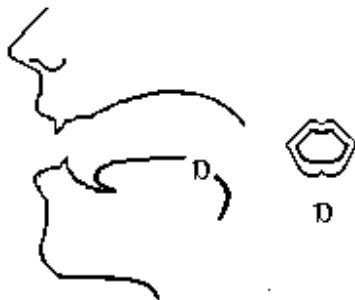
/ɒ/ is a short vowel sound.

To make this sound, round your lips a little.

The front of your tongue is low

It's pronounced /ɒ/.../ɒ/.

and towards the back of your mouth.



II. SPELLING

'O' is often pronounced /ɒ/

E.g :

dog	/dɒg/
stop	/stɒp/
bottle	/'bɒtl/
bother	/'bɒðə/
dolmen	'dɒlme

III. EXERCISES

1. Write the transcribed words on the left with ordinary letters.

1	hot	/ʃɒt/	9		/'bɒdi/
2		/lɒk/	10		/lɒt/
3		/kɒt/	11		/ɒd/
4		/pɒt/	12		/hɒp/
5		/ʃɒk/	13		/'kɒmə/
6		/tɒp/	14		/rɒb/
7		/bɒks/	15		/'rɒbəri/
8		/blɒk/	16		/stɒp/

2. . Write the transcribed sentences on the right with ordinary letters.

1. /dʒɒnz ɡɒn tə ðə ʃɒps/
2. /hæv ju ɡɒt ə lɒt əv 'ʃɒpiŋ/
3. /aɪ tʊk maɪ dɒg fə(r) ə lɒŋ wɔ:k ɪn ðə pɑ:k/
4. /ʃɪ sed ðə 'kɒfi 'wɒznt 'veri ɡʊd bət aɪ θɔ:t ɪt wɒz/
5. /'meri tʊk ðə rɒŋ bls ən ɡɒt lɒst 'jestədeɪ/

Unit 8 Long vowel /ɔ:/

Read aloud the following dialogue

A: Dawn always goes for a jog in the morning.

B: Don? Jogging? In the morning?

A: No, not Don. His daughter-in-law, Dawn. She's very sporty.

I. TARGET SOUND /ɔ:/

/ɔ:/ is a long vowel sound.
Put the front of your tongue down
Round your lips.
It's pronounced /ɔ:/ /ɔ:/



II. SPELLING

1. 'a' is pronounced /ɔ:/ in one-syllable words ended by 'll' (Exception: **shall** /ʃæl/)

Ex: tall /tɔ:l/, ball /bɔ:l/, call /kɔ:l/

2. 'o' is pronounced /ɔ:/ in words containing 'or' + consonants

E.g: born /bɔ:n/, corpse /kɔ:ps/

3. 'au' is also pronounced /ɔ:/ in some cases

E.g: fault /fɔ:lt/, launch /lɔ:ntʃ/

4. "aw" is often pronounced /ɔ:/ in words ended by "aw" or "aw+ consonant(s)"

E.g : law /lɔ:/, bawl /bɔ:l/

5. 'oa' is pronounced /ɔ:/ when being followed by 'r'

E.g: board /bɔ:d/, coarse /kɔ:s/

III. EXERCISES

1. Write the transcribed words on the left with ordinary letters.

0	E.g: horse	/hɔ:s/	35		/lɔ:d/
1		/bɔ:l/	36		/nɔ:θ/
2		/fɔ:(r)/	37		/pɔ:k/
3		/kɔ:t/	38		/sɔ:t/
4		/kɔ:d/	39		/θɔ:n/
5		/pɔ:t/	40		/ə'dɔ:n/
6		/fɔ:k/	41		/'kɔ:nə/
7		/spɔ:t/	42		/'kɔ:pjʊlənt/
8		/ʃɔ:t/	43		/'fɔ:tfaɪ/
9		/gɔ:(r)/	44		/'hɔ:məʊn/
10		/pɔ:(r)/	45		/'mɔ:dənt/
11		/'ɔ:ful/	46		/'mɔ:nɪŋ/

12		/kɔ:t/	47		/'pɔ:təbl/
13		/'ɔ:kʃn/	48		/'pɔ:trət/
14		/pɔ:z/	49		/fɔ:lt/
15		/'kɔ:rtəsoun/	50		/hɔ:nt/
16		/bɔ:t/	51		/lɔ:ntʃ/
17		/ɔ:(r)/	52		/'ɔ:diəns/
18		/tɔ:l/	53		/'dɔ:tə(r)/
19		/kɔ:l/	54		/'nɔ:ti/
20		/smɔ:l/	55		/'lɔ:ndri/
21		/fɔ:l/	56		/'mɔ:ndə(r)/
22		/bɔ:l/	57		/lɔ:/
23		/hɔ:l/	58		/bɔ:l/
24		/wɔ:l/	59		/dɔ:n/
25		/stɔ:l/	60		/krɔ:l/
26		/skwɔ:l/	61		/drɔ:/
27		/bɔ:n/	62		/'ɔ:fl/
28		/kɔ:ps/	63		/'ɔ:kwəd/
29		/hɔ:n/	64		/'bɔ:di/
30		/bɔ:d/	65		/'tɔ:ni/
31		/kɔ:s/	66		/'mɔ:kiʃ/
32		/sɔ:/	67		/ɔ:(r)/
33		/hɔ:/	68		/rɔ:(r)/
34		/hɔ:s/			

2. Write the transcribed sentences on the right with ordinary letters.

1. /Its ɔ:l rɔ:ŋ/
2. /ɪz pɔ:lz heər lɔ:ŋ ɔ:r ʃɔ:rt/
3. /həʊ mʌtʃ dəz 'kɔ:fi kɔ:st/
4. /wɔ:t ɪz ðə ri'wɔ:rd fər ðə lɔ:st dɔ:g/
5. /dʒɔ:dʒ tɔ:kt tə 'kɔ:ri ət ði 'erpɔ:rt/

Unit 9 Short Vowel /ʊ/

Read aloud the following dialogue

A: We **should** put all these **books** in that box now, **shouldn't** we?

B: Yes, we **should**.

I. TARGET SOUND /ʊ/

/ʊ/ is a short vowel sound.
Make your lip a little rounded.

Your tongue is not so far back as for /u: /.
It's pronounced /ʊ/.../ʊ/



II. SPELLING

1. "o" is pronounced /ʊ/ in some cases

E.g: wolf /wʊlf/, woman /'wʊmən/

2. "oo" is often pronounced /ʊ/

E.g: book /bʊk/, good /gʊd/

3. 'ou' can be pronounced /ʊ/.

E.g: could /kʊd/, should /ʃʊd/, would /wʊd/

III. EXERCISES

1. Write the transcribed words on the left with ordinary letters.

0	E.g: put	/pʊt/	13		/ɪnfʊrəns/
1		/kʊk/	14		/neɪbəhʊd/
2		/gʊd/	15		/pʊʃ/
3		/lʊk/	16		/ʔɪntʊ/
4		/rʊk/	17		/ɔ̃ntʊ/
5		/bʊk/	18		/hʊdz/
6		/wʊd/	19		/pʊʔt/
7		/kʊd/	20		/ʃʊgə/
8		/wʊmən/	21		/fʊt/
9		/wʊlf/	22		/wʊl/
10		/fʊl/	23		/wʊd/
11		/pʊl/	24		/tʊk/
12		/ʃʊd/			

2. Write the transcribed sentences on the right with ordinary letters.

1. /maɪ bægz fʊl/

.....

2. /hi wʊd ɪf hi kʊd/

.....
3. /ɪt ʃʊd bi gʊd wʊl/

.....
4. /ðə 'wʊmən tʊk ə gʊd lʊk ət ðə wʊlf/

.....
5. /lʊk ət ðə 'kɒkbʊk fɔːr ə gʊd 'puːdɪŋ/

Unit 10 Long vowel /u:/

Read aloud the following sentences

- Such beautiful puddings.
- But **too** much sugar.
- What a **fool** you are!

I. TARGET SOUND /u:/

/u:/ is a long vowel sound.
Make a lip into a circle.
Put your tongue up and back.
It's pronounced /u:/...../u:/

II. SPELLING

1. 'o' is often pronounced /u:/ to words ending in "o" or "o + consonant(s)".

E.g: do /du:/, move /mu:v/, tomb /tu:mb/

2. "u" is also pronounced /u:/

E.g: blue /blu:/, flute /flu:t/

3. 'oo' is also pronounced /u:/

E.g: cool /ku:l/, food /fu:d/, too /tu:/.

4. 'ou' is also pronounced /u:/ in some cases

E.g: group /gru:p/, wounded /'wu:ndɪd/

5. 'ui' is also pronounced /u:/ in some cases

E.g: bruise /bru:z/, fruit /fru:t/..

Exception: fluid /'flu:ɪd/, ruin /ru:ɪn/

III. EXERCISES

1. Write the transcribed words on the left with ordinary letters.

0	E.g: student	/ˈstju:dənt/	15		/tu:/
1		/gru:p/	16		/ju:/
2		/sku:l/	17		/nju:/
3		/mu:v/	18		/mu:v/
4		/du:/	19		/lu:z/
5		/tu:/	20		/pru:v/

6		/vju:/	21		/tu:m/
7		/'væljʊ/	22		/rɪ'mu:v/
8		/hu:/	23		/blu:/
9		/tu:/	24		/bru:t/
10		/ju:z/	25		/flu:t/
11		/θru:/	26		/'lu:nə/
12		/fju:/	27		/sə'lu:t/
13		'lu:nəsi/	28		/'lu:bɪkənt/
14		/'lu:nətɪk/	29		/'bru:tl/

2. . Write the transcribed sentences on the right with ordinary letters.

1. /ɑ:r ju: 'du:ɪŋ 'eniθɪŋ ɒn 'tu:zdeɪ/

.....

2. /ju: mʌst tʃu: jɔ:r fu:d/

.....

3. /hi prɜ:vɪd hi nu: ðə tru:θ/

.....

4. /ðə gru:p flu: tu: nju: jɔ:rk ɪn dʒu:n/

.....

5. /wu: 'ru:ɪnd maɪ nju: blu: fu:z/

.....

Unit 11 Long vowel /ɜ:/

Read aloud the following sentences:

- All my co-workers have started to work very early in the morning.
- Oh, And do you you walk to work?
- I'm the world's worst walkers.

I. TARGET SOUND /ɜ:/

/ɜ:/ is a long vowel sound.

- put your tongue low and in the center of your mouth -stretch out your lips,
- then make a long voiced sound with your mouth relaxed.



II. SPELLING